

# Sách Đa-ni-ên - Số một trăm hai mươi ba

*Vén mở ý nghĩa tiên tri của Đa-ni-ên 11:40*

Jeff Pippenger

2024-03-08

Câu bốn mươi của Daniel đoạn mười một là một trong những câu sâu sắc nhất trong Lời của Đức Chúa Trời, cũng như Daniel đoạn tám, câu mười bốn. Câu bốn mươi được biểu trưng bởi sông Hiddekel, và sông Ulai biểu trưng cho Daniel đoạn tám, câu mười bốn.

Câu bốn mươi bắt đầu bằng những lời, “và vào thời kỳ cuối cùng,” qua đó xác định cụ thể rằng phần mở đầu của câu ứng với năm 1798. Năm mươi một từ của câu ấy đã được mở ấn vào năm 1989, khi chúng được nhận ra là chỉ ra sự sụp đổ của Liên Xô vào thời điểm đó. Năm mươi một từ ấy trong câu vừa đại diện cho thời kỳ cuối cùng năm 1798, lại vừa cho một thời kỳ cuối cùng khác vào năm 1989. Đấng Alpha và Omega đã đặt chữ ký của Ngài trên câu ấy cho tất cả những ai sẵn lòng thấy và nghe. Thời kỳ cuối cùng cho các phong trào của cả thiên sứ thứ nhất và thứ ba đều được thể hiện trong chính câu ấy.

Câu kế tiếp xác định thời điểm khi giáo hoàng quyền, được biểu tượng là vua phương bắc, chinh phục Hoa Kỳ, được biểu tượng là đất vinh hiển, vào lúc luật Chủ nhật sắp được ban hành tại Hoa Kỳ. Vì vậy, tuy lời của câu bốn mươi xác định thời kỳ cuối cùng vào năm 1798 như phần khởi đầu, và thời kỳ cuối cùng vào năm 1989 như phần kết thúc, nhưng thực tế là lịch sử tiên tri được trình bày trong câu bốn mươi chưa kết thúc cho đến câu bốn mươi một, khi vua phương bắc chinh phục đất vinh hiển. Điều này có nghĩa là lịch sử từ sự sụp đổ của Liên Xô năm 1989 cho đến luật Chủ nhật sắp đến trong câu bốn mươi một phản ánh lịch sử của Hoa Kỳ từ thời Tổng thống Ronald Reagan cho đến luật Chủ nhật sắp đến. Lịch sử đó bao gồm ngày 11 tháng 9 năm 2001 và tiếp diễn cho đến giờ của trận động đất lớn trong Khải Huyền chương mười một.

Khi câu Kinh Thánh ấy lần đầu được mở ấn, đã có một lập luận phản đối chân lý rằng “khẳng định của Pippenger rằng câu này đại diện cho lịch sử từ năm 1798 cho đến luật Chủ nhật là một khẳng định vô lý, vì các câu trong Kinh Thánh không bao giờ đại diện cho những giai đoạn lịch sử dài như vậy.” Chúng tôi chưa từng nghĩ về ý niệm liệu có một giới hạn về độ dài thời gian có thể được đặt trong một câu Kinh Thánh hay không, nhưng chúng tôi lập tức nhớ rằng Khải Huyền chương mười ba, câu mười một nêu chính lịch sử ấy, và làm như vậy chỉ trong một câu. Lịch sử của con thú từ đất bắt đầu vào năm 1798, và việc con thú từ đất nói như con rồng được ứng nghiệm tại luật Chủ nhật sắp tới.

"Và khi chế độ giáo hoàng, bị tước đoạt sức mạnh, buộc phải chấm dứt việc bách hại, Giăng thấy một quyền lực mới trỗi lên để vang vọng tiếng nói của con rồng và tiếp tục cùng một công việc tàn ác và phạm thượng. Quyền lực này, quyền lực cuối cùng sẽ gây chiến chống lại Hội Thánh và luật pháp của Đức Chúa Trời, được tượng trưng bởi một con thú có sừng giống chiên con." Dấu hiệu của Thời đại, ngày 1 tháng 11 năm 1899.

Nếu cần nói một cách kỹ thuật, câu 40 bao quát lịch sử từ năm 1798 cho đến câu 41, và trong câu 41 thì luật ngày Chủ nhật được xác định; vì vậy, khác với một câu duy nhất ở Khải Huyền chương 13, câu 40 thực ra ngắn hơn một chút vì luật ngày Chủ nhật nằm ở câu kế tiếp, trong khi ở Khải Huyền chương 13, từ năm 1798 đến luật ngày Chủ nhật đều ở trong một câu. Bà White cho biết "cùng một 'dòng tiên tri'" có trong sách Đa-ni-ên được tiếp tục trong sách Khải Huyền, và Khải Huyền chương 13, câu 11, dễ dàng chồng khít lên câu 40, nếu bạn chọn áp dụng nguyên tắc "dòng trên dòng".

Khi bạn áp dụng nguyên tắc "dòng trên dòng", bạn thấy rằng sự mô tả ở câu 40 về con thú từ đất trong Khải Huyền đoạn mười ba (Hợp chúng quốc Hoa Kỳ), vốn trong câu 40 được biểu trưng bằng "chiến xa, tàu thuyền và kỵ binh", chuyển từ một con thú giống chiên có hai sừng vào năm 1798 thành một con thú nói như rồng vào lúc luật ngày Chủ nhật sắp được ban hành, và cũng rằng con thú giống chiên có hai sừng.

Câu bốn mươi cũng tượng trưng cho bảy mươi năm tượng trưng khi con điếm của Tyre bị lãng quên, vì bảy mươi năm tượng trưng thì như những ngày của một vị vua, và một vị vua chính là một vương quốc. Dựa trên câu bốn mươi và mạch văn của Khải Huyền chương mười ba, vương quốc trong lời tiên tri Kinh Thánh cai trị suốt bảy mươi năm tượng trưng của Ê-sai chương hai mươi ba là con thú từ đất, vốn có hai sừng của sức mạnh. Con thú từ đất bắt đầu với hai sừng của sức mạnh tượng trưng cho chủ nghĩa Cộng hòa và Tin Lành, nhưng khi lịch sử của câu bốn mươi tiến gần đến sự ứng nghiệm của nó trong câu bốn mươi một, thì hai sức mạnh tiên tri của nó khi ấy được xác định là "tàu thuyền" (sức mạnh kinh tế), và "chiến xa và kỵ binh" (sức mạnh quân sự).

Trong suốt bảy mươi năm tượng trưng của chương hai mươi ba sách Isaiah, dân phụ của Tyre, người mà ở câu bốn mươi là vua phương bắc, bị lãng quên. Nhưng rồi vào cuối bảy mươi năm tượng trưng ấy, nàng sẽ một lần nữa phạm dân với các vua trên đất, như đã xảy ra trong giai đoạn lịch sử dẫn đến sự sụp đổ của Liên Xô, khi mọi sử gia xác nhận rằng Tổng thống Reagan đã thiết lập một liên minh bí mật với kẻ chống Đấng Christ trong lời tiên tri Kinh Thánh nhằm lật đổ Liên Xô. Trong thời kỳ trước năm 1989, Reagan đã bắt đầu một mối quan hệ bí mật bất chính với người của tội lỗi, bèn các nhạc công của Nebuchadnezzar tập dượt giai điệu mà dân phụ bị lãng quên kia đang bắt đầu hát. Hoạt động mục vụ toàn cầu chưa từng có của John Paul II, ngay trong chính giai đoạn lịch sử ấy, là khởi đầu của "bài hát và điệu nhảy" khiến "cả thế gian" "kinh ngạc mà theo con thú".

Câu bốn mươi cũng đại diện cho lịch sử của Phong trào Phục Lâm Laodicea, vốn bắt đầu vào năm 1798 trong thời kỳ Sardis; rồi những người ở Sardis đã tiếp nhận ánh sáng được mở ấn, và sau đó phong trào Philadelphia đã xuất phát từ Sardis. Khi phong trào Philadelphia khước từ ánh sáng năm 1856, họ đã chuyển từ một phong trào thành hội thánh Laodicea vào năm 1863. Vì vậy, hội thánh ấy được định là sẽ bị Chúa mưa ra khỏi miệng Ngài ở câu bốn mươi một, tức là luật ngày Chủ nhật sắp đến. Câu bốn mươi không chỉ đại diện cho lịch sử của Hoa Kỳ, mà còn cho lịch sử của Phong trào Phục Lâm Laodicea.

Phong trào Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê đã được ban ánh sáng thiêng liêng của Lời Đức Chúa Trời làm điếm neo và sức mạnh của mình, và chính quyền Hoa Kỳ đã được ban ánh sáng thiêng

liêng của Hiến pháp Hoa Kỳ làm điểm neo và sức mạnh của mình. Cả hai đều khởi đầu, theo lời tiên tri, như những "sừng" vào năm 1798, và đến cuối bảy mươi năm tương trưng, chiếc sừng Cộng hòa bội đạo và chiếc sừng Tin Lành bội đạo sẽ hợp lại thành một chiếc sừng và nói như một con rồng.

Hai sừng của câu 40 là chính quyền và giáo hội được chọn, chúng đại diện cho hai dòng lời tiên tri chạy song hành, vì chúng được mô tả như hai cái sừng trên một con thú duy nhất. Con thú đi đến đâu thì hai sừng cũng đi đến đó, và điều ấy diễn ra trong cùng một lịch sử tiên tri. Cái sừng của Tin Lành có bản chất tiên tri kép, được đại diện bởi Laodicea và Philadelphia. Cái sừng của Chủ nghĩa Cộng hòa cũng có bản chất tiên tri kép, được đại diện bởi các đảng chính trị Cộng hòa và Dân chủ. Yếu tố thứ hai trong bản chất kép của mỗi cái sừng trỗi dậy sau cùng và trỗi dậy cao hơn, theo chương tám sách Daniel.

Bấy giờ tôi ngược mắt lên, thấy kia, có một con chiên đực đứng trước sông, có hai sừng; hai sừng đều cao, nhưng một sừng cao hơn sừng kia, và cái sừng cao hơn mọc lên sau. Đa-ni-ên 8:3.

Đặc tính hai mặt của mỗi sừng được minh họa trong dòng lịch sử của Đảng Christ qua những người Sa-đu-sê và Pha-ri-si; trong sừng Cộng hòa, điều đó tương ứng với chủ nghĩa tự do (ủng hộ chế độ nô lệ, dân chủ, chủ nghĩa woke và chủ nghĩa toàn cầu) và chủ nghĩa bảo thủ (chống chế độ nô lệ, một nền cộng hòa hiến định, phe truyền thống, MAGA). Đặc tính hai mặt của sừng Tin Lành tương ứng với Phi-la-đen-phi và La-ô-đi-xê. Không có sự tương ứng hoàn hảo giữa hai sừng trong cách chúng được phân thành biểu tượng hai mặt, vì cả chủ nghĩa tự do tiến bộ lẫn chủ nghĩa MAGA bảo thủ đều không đứng về phía đúng đắn trong vấn đề luật Chủ nhật, bởi người Pha-ri-si và Sa-đu-sê đã hiệp lại tại thập giá; nhưng khi luật Chủ nhật sắp đến, vốn được tượng trưng bằng thập giá, La-ô-đi-xê sẽ bị mưa ra khỏi miệng Chúa, và sừng Phi-la-đen-phi khi ấy được giương lên làm kỳ hiệu. Tuy vậy, bản chất hai mặt của cả hai sừng được thể hiện qua cuộc tranh luận thần học giữa người Pha-ri-si và Sa-đu-sê, và sứ giả cho Dân Ngoại (Phao-lô), trong lịch sử của Đảng Christ, trước kia từng là một người Pha-ri-si trong số các Pha-ri-si.

Phương pháp của mưa cuối mùa, vốn theo nguyên tắc “dòng chông dòng”, tạo ra ánh sáng lớn nơi câu bốn mươi khi được áp dụng. Các chương hai đến mười tám của Khải Huyền đều phù hợp với câu bốn mươi. Lời chứng về gái điếm của Ty-rơ trong Ê-sai chương hai mươi ba cũng tương ứng với câu ấy. Dĩ nhiên, còn có một số đoạn khác cần được đặt chông lên câu bốn mươi, nhưng có lẽ cách áp dụng “dòng chông dòng” quan trọng nhất về câu bốn mươi chính là bản thân câu bốn mươi.

Trong câu bốn mươi, thời kỳ cuối cùng năm 1798 và thời kỳ cuối cùng năm 1989 đều được nêu ra. Điều này hướng dẫn người nghiên cứu lời tiên tri đặt thời kỳ cuối cùng năm 1798 chông lên thời kỳ cuối cùng năm 1989. Khi điều đó được thực hiện, lịch sử của câu bốn mươi tạo ra hai dòng, mỗi dòng đều bắt đầu từ năm 1798 và tiếp tục cho đến luật ngày Chúa nhật sắp đến của câu bốn mươi mốt. Dòng bắt đầu năm 1798 xác định sứ điệp nội bộ của dân sự ngày sau rốt của Đức Chúa Trời, và dòng bắt đầu năm 1989 xác định sứ điệp bên ngoài của dân sự ngày sau rốt của Đức Chúa Trời trong cùng thời kỳ lịch sử đó. Vì vậy, câu bốn mươi tự nó chứa đựng biểu tượng đại diện cho cùng

một mối quan hệ tiên tri nội bộ và bên ngoài như của bảy hội thánh và bảy ấn trong sách Khải Huyền. Và hiện tượng tiên tri này được trình bày trong chỉ một câu, gồm năm mươi một từ!

Những người Millerite nhận ra thông điệp bên trong và bên ngoài của bảy hội thánh và bảy ấn, nhưng họ cũng nhận ra rằng bảy tiếng kèn còn đại diện cho một dòng lễ thật thứ ba, vốn là một yếu tố của lịch sử được biểu trưng bởi bảy hội thánh và bảy ấn. Những tiếng kèn ấy, như Miller nói, là "những phán xét đặc biệt" giáng trên La Mã. Những người Millerite hiểu rằng các sự phán xét của Đức Chúa Trời được tượng trưng bởi bảy tiếng kèn có liên hệ với lịch sử của bảy hội thánh và lịch sử song song của bảy ấn.

Câu bốn mươi bao gồm lịch sử của ngày 11 tháng 9 năm 2001, và vì thế trong câu bốn mươi, dòng tiên tri của bảy hồi kèn cũng được căn chỉnh. Thiên sứ thứ nhất xuất hiện vào năm 1798 để công bố việc mở ra sự phán xét vào năm 1844. Sự phán xét ấy được chia thành hai giai đoạn: phán xét điều tra và phán xét thi hành. Lịch sử của câu bốn mươi là lịch sử của phán xét điều tra, và lịch sử từ câu bốn mươi một trở đi cho đến khi Mi-ca-ên đứng lên và bảy tai và cuối cùng được đổ ra là lịch sử của phán xét thi hành.

Sự phán xét thi hành bắt đầu khi Hoa Kỳ lên tiếng như một con rồng.

"Những sừng giống chiên con và tiếng nói như rồng của biểu tượng ấy chỉ ra một sự mâu thuẫn rõ rệt giữa những lời tuyên xưng và việc thực hành của quốc gia được đại diện như vậy. Việc 'lên tiếng' của quốc gia chính là hành động của các cơ quan lập pháp và tư pháp của nó. Bằng những hành động như thế, nó sẽ phủ nhận những nguyên tắc tự do và hòa bình mà nó đã nêu ra làm nền tảng cho chính sách của mình. Lời dự đoán rằng nó sẽ nói 'như một con rồng' và thi hành 'mọi quyền lực của con thú thứ nhất' rõ ràng báo trước sự phát triển của tinh thần bất khoan dung và bất bớ, vốn đã được bày tỏ bởi các quốc gia được biểu trưng bằng con rồng và con thú giống báo. Và lời tuyên bố rằng con thú có hai sừng 'khiến đất và những kẻ cư ngụ trên đó thờ lạy con thú thứ nhất' cho thấy quyền bính của quốc gia này sẽ được sử dụng để cưỡng bách việc tuân giữ nào đó, mà sẽ là một hành vi tôn kính đối với giáo quyền La Mã." Đại Tranh Chiến, 443."

Khi Hoa Kỳ "lên tiếng" và thi hành luật Chủ nhật sắp tới, thì "tiếng nói thứ hai" của Khải Huyền chương mười tám cũng "lên tiếng" bằng cách kêu gọi đàn ông và phụ nữ ra khỏi Ba-by-lôn.

Và tôi nghe một tiếng khác từ trời phán rằng: Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi nó, để các ngươi khỏi dự phần vào tội lỗi của nó và khỏi nhận lấy các tai vạ của nó. Vì tội lỗi của nó đã chùng chất lên đến trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ lại những điều gian ác của nó. Hãy báo trả cho nó như nó đã đối xử với các ngươi, và tùy theo việc làm của nó, hãy trả cho nó gấp đôi; trong chén mà nó đã rót, hãy rót cho nó gấp đôi. Khải Huyền 18:4-6.

Trong câu bốn mươi một, khi Hoa Kỳ lên tiếng, những người vẫn còn ở trong môi trường ba phần của Ba-by-lôn hiện đại được kêu gọi ra khi "tiếng nói thứ hai" của Khải Huyền chương mười tám cất lên. Những người được kêu gọi ra lúc ấy được tượng trưng ở câu bốn mươi một là "Ê-đôm, Mô-áp và thủ lãnh của con cái Am-môn." Trong câu này, những người được đại diện trong biểu tượng ba phần của Ba-by-lôn hiện đại thoát khỏi tay vua phương bắc (giáo hoàng quyền). Từ Hê-ber-ro "thoát" có nghĩa là thoát bằng sự trơn trượt, và ý nghĩa hàm ẩn của nó là sự thoát này

được thực hiện khỏi điều gì đó mà trước đó đã giam cầm những người thoát ấy.

Người cũng sẽ tiến vào xứ vinh hiển, và nhiều [nước] sẽ bị lật đổ; nhưng sẽ có những kẻ thoát khỏi tay người, tức là Ê-đôm, Mô-áp, và những kẻ đứng đầu của con cái Am-môn. Người cũng sẽ vươn tay trên các nước; và xứ Ai Cập sẽ không thoát. Đa-ni-ên 11:41, 42.

Trong câu bốn mươi hai, chế độ Giáo hoàng (vua phương bắc) chinh phục vương quốc ngai địa lý thứ ba của nó khi chiếm lấy Ai Cập, vốn là biểu tượng của Liên Hợp Quốc, được minh họa qua sinh nhật của Hêrôđê, khi ông ta khuất phục trước vũ điệu lừa dối của Sa-lômê (Hoa Kỳ), con gái của Hêrôđia (chế độ Giáo hoàng). Điều này xác định thời điểm Liên Hợp Quốc ("mười vua" của Khải Huyền chương mười bảy) đồng ý trao vương quốc của mình cho con thú trong một giờ. "Một giờ" ấy là giờ của "trận động đất lớn" trong Khải Huyền chương mười một, và là "giờ" khi dân phụ Ba-by-lôn bị phán xét. Trong câu bốn mươi hai, Ai Cập (Liên Hợp Quốc) "sẽ không thoát".

Từ tiếng Hê-bơ-rơ được dịch là "thoát" ở câu bốn mươi hai khác với từ tiếng Hê-bơ-rơ ở câu bốn mươi một. Ở câu bốn mươi hai, từ "thoát" có nghĩa là "không tìm thấy sự giải cứu", nhưng câu bốn mươi một cho biết rằng những người trước khi luật ngày Chủ nhật sắp đến đã bắt tay với giáo hoàng quyền, rồi lên thoát như thể trượt đi. Trước giờ khủng hoảng của luật ngày Chủ nhật, những người ở trong sự hiệp thông của Babylon hiện đại đã chấp nhận ý tưởng Sa-tan rằng Chủ nhật là ngày thờ phượng của Đức Chúa Trời. Khi dấu của con thú bị áp đặt, một người có thể hoặc chấp nhận nó vì bất cứ lý do nào, hoặc thực sự tin rằng điều đó là như vậy. Tin như vậy là nhận dấu trên trán; còn chỉ đơn giản chấp nhận nó là nhận dấu trên tay.

Những ai thoát khỏi tay giáo quyền La Mã vào thời điểm luật ngày Chủ nhật thì bác bỏ quan niệm Sa-tan cho rằng ngày thờ phượng của Đức Chúa Trời là ngày của mặt trời, đứng vào lúc Hoa Kỳ và Liên Hợp Quốc đang bắt tay với dân phụ của Rôma, tức quyền lực giáo hoàng, vua phương bắc.

"Những người Tin Lành tại Hoa Kỳ sẽ đi đầu trong việc vươn tay qua vực ngăn cách để bắt tay với chủ nghĩa duy linh; họ sẽ vươn qua vực thăm để bắt tay với quyền lực La Mã; và dưới ảnh hưởng của liên minh ba bên này, đất nước này sẽ đi theo bước chân của Rôma trong việc chà đạp quyền tự do lương tâm." Cuộc Đại Tranh Chiến, 588.

Điều quan trọng là dành thời gian để trình bày cấu trúc của sáu câu cuối của Đa-ni-ên chương 11 khi chúng ta tiếp tục xem xét câu 40. Vua phương bắc, tức là La Mã hiện đại, chinh phục ba vương quốc ngai địa lý để được thiết lập trên ngai trị vì thế giới. La Mã ngoại giáo đã chinh phục ba vương quốc ngai địa lý, cũng như La Mã giáo hoàng; vì thế La Mã hiện đại chinh phục vua phương nam (Liên Xô cũ) ở câu 40, rồi chinh phục đất vinh hiển (Hoa Kỳ) ở câu 41, và sau đó Ai Cập (Liên Hiệp Quốc) ở các câu 42 và 43.

Nhưng như trích dẫn trước đó của Bà White chỉ ra, Hoa Kỳ bắt tay với giáo hoàng quyền và Liên Hợp Quốc cùng một lúc. Liên minh ba bên của con rồng, con thú và tiên tri giả được thực hiện khi luật ngày Chủ nhật sắp tới được ban hành, mặc dù Đa-ni-ên chương 11, các câu 41–43, trình bày việc chinh phục đồng thời theo trình tự. Trình tự được minh họa chỉ biểu thị tiến trình các sự kiện, nhưng tất cả đều được thực hiện khi luật ngày Chủ nhật sắp tới được ban hành.

Vào lúc đó, "tiếng nói thứ hai" của Khải Huyền đoạn mười tám "lên tiếng," chính tại nơi Hoa Kỳ "lên tiếng." Đức Chúa Trời lên tiếng ở nơi và vào lúc Sa-tan lên tiếng. Trong câu bốn mươi bốn, tin tức từ phương đông và phương bắc làm rung động vua phương bắc và cuộc tắm máu cuối cùng của giáo hoàng được khởi xướng. Câu bốn mươi bốn, cũng như các câu bốn mươi hai và bốn mươi ba, khởi sự từ câu bốn mươi một, khi thiên sứ quyền năng của Khải Huyền đoạn mười tám bắt đầu lời kêu gọi của Ngài cho bảy thiên khác của Ngài ra khỏi Ba-by-lôn.

Sứ điệp Ngài trình bày là sứ điệp xác định Hội giáo trong tai họa thứ ba như công cụ phán xét của Ngài, và xác định sự trừng phạt dành cho đại dân phụ Ba-by-lôn. Hội giáo được biểu trưng là "tin tức từ phương đông", còn giáo hoàng quyền (vua phương bắc giả mạo) là "tin tức từ phương bắc". Đa-ni-ên chương mười một, câu bốn mươi xác định sự phán xét tra xét, và các câu bốn mươi một đến bốn mươi lăm xác định sự phán xét thi hành.

Chúng ta sẽ tiếp tục xem xét câu 40 của Đa-ni-ên chương 11 trong bài viết tiếp theo.

Một lần kia, khi ở thành phố New York, vào ban đêm tôi được kêu gọi để chứng kiến những tòa nhà mọc lên tầng này nối tầng khác vươn lên trời. Những tòa nhà này được bảo đảm là chống cháy, và chúng được dựng lên để tôn vinh các chủ sở hữu và những người xây dựng chúng. Những tòa nhà ấy vươn cao, rồi còn cao hơn nữa, và trong đó người ta dùng những vật liệu đắt giá nhất. Những người sở hữu các tòa nhà ấy đã không tự hỏi: "Làm thế nào chúng ta có thể tôn vinh Thiên Chúa cách tốt nhất?" Chúa không ở trong ý nghĩ của họ.

Tôi nghĩ: "Ôi, ước gì những người đang đầu tư của cải của mình như thế có thể nhìn thấy đường lối của mình như Đức Chúa Trời nhìn thấy! Họ đang dựng lên những tòa nhà nguy nga tráng lệ, nhưng trước mắt Chúa Tể vũ trụ, những kế hoạch và toan tính của họ thật đại dột biết bao. Họ không hết lòng hết trí tìm xem làm thế nào họ có thể tôn vinh Đức Chúa Trời. Họ đã quên mất điều này, bổn phận trước hết của con người."

Khi những tòa nhà cao ngất ấy mọc lên, các chủ nhân hân hoan với niềm kiêu hãnh tham vọng vì họ có tiền để thỏa mãn bản thân và khơi dậy lòng ghen tị của láng giềng. Phần lớn số tiền họ đầu tư như thế có được nhờ cưỡng đoạt, nhờ bóc lột người nghèo. Họ quên rằng trên trời có ghi sổ mọi giao dịch làm ăn; mọi vụ làm ăn bất công, mọi hành vi gian trá đều được ghi lại ở đó. Rồi sẽ đến lúc, trong sự gian lận và ngạo mạn của mình, con người chạm đến một giới hạn mà Chúa sẽ không cho phép họ vượt qua, và họ sẽ biết rằng lòng nhẫn nại của Đức Giê-hô-va có giới hạn.

Cảnh tiếp theo hiện ra trước mắt tôi là một hội chuông báo hỏa hoạn. Mọi người nhìn những tòa nhà cao sừng sững, được cho là chống cháy, và nói: 'Chúng hoàn toàn an toàn.' Nhưng những tòa nhà này bị thiêu rụi như thể làm bằng hắc ín. Các xe cứu hỏa không thể làm gì để ngăn chặn sự tàn phá. Những người lính cứu hỏa không thể vận hành các xe cứu hỏa.

Tôi được chỉ dạy rằng khi thì giờ của Chúa đến, nếu lòng của những con người kiêu ngạo, đầy tham vọng vẫn không hề thay đổi, họ sẽ nhận ra rằng bàn tay đã từng mạnh mẽ để cứu cũng sẽ mạnh mẽ để hủy diệt. Không một quyền lực trần gian nào có thể ngăn được tay Đức Chúa Trời. Không có loại vật liệu xây dựng nào có thể giữ cho các tòa nhà khỏi bị hủy diệt khi thì giờ Chúa ấn định đến để giáng sự trừng phạt trên loài người vì họ xem thường luật pháp của Ngài

và vì tham vọng ích kỷ của họ.

Ngay cả trong hàng ngũ các nhà giáo dục và chính khách cũng không có nhiều người hiểu thấu những nguyên nhân sâu xa của tình trạng xã hội hiện nay. Những người cầm quyền không thể giải quyết vấn nạn bại hoại đạo đức, nghèo đói, bần cùng và tội phạm ngày càng gia tăng. Họ đang vật lộn một cách vô ích để đặt các hoạt động kinh doanh trên một nền tảng vững chắc hơn. Nếu con người chịu lưu tâm nhiều hơn đến sự dạy dỗ của Lời Đức Chúa Trời, họ sẽ tìm được lời giải cho những vấn đề làm họ bối rối.

Kinh Thánh mô tả tình trạng của thế giới ngay trước khi Đấng Christ trở lại lần thứ hai. Về những kẻ bằng cướp bóc và tống tiền mà tích lũy của cải lớn, có chép: “Các người đã chất chứa của cải cho những ngày sau rốt. Kia, tiền công của những người thợ gặt ruộng các người, mà các người đã gian lận giữ lại, đang kêu oan; và tiếng kêu của những người gặt đã thấu đến tai Chúa các đạo binh. Các người đã sống hưởng lạc trên đất và phóng đảng; các người đã nuôi dưỡng lòng mình như trong ngày chém giết. Các người đã lên án và giết người công chính; và người ấy không chống cự các người.” Gia-cơ 5:3-6.

Nhưng ai đọc những lời cảnh báo được bày tỏ qua những dấu hiệu của thời cuộc đang nhanh chóng ứng nghiệm? Điều đó gây ấn tượng gì nơi người thế gian? Thấy có gì thay đổi trong thái độ của họ chăng? Cũng chẳng hơn gì thái độ của những cư dân thời Nô-ê. Mãi mê công việc và thú vui thế gian, những người tiên Hồng thủy “chẳng hay biết gì cho đến khi nước lụt đến, cuốn hết thầy đi.” Matthew 24:39. Họ đã có những lời cảnh báo từ trời, nhưng họ không chịu nghe. Và ngày nay, thế gian, hoàn toàn phớt lờ tiếng cảnh báo của Đức Chúa Trời, đang lao nhanh tới sự hư mất đời đời.

Cả thế giới đang bị khuấy động bởi tinh thần chiến tranh. Lời tiên tri trong chương mười một của sách Đa-ni-ên đã gần đạt tới sự ứng nghiệm trọn vẹn. Chẳng bao lâu nữa, những cảnh họa nạn được nói đến trong các lời tiên tri sẽ xảy ra.

Những lời chứng cho Hội Thánh, tập chín, trang mười một.